

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H  
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 37/2021/HS-ST  
Ngày 29/6/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Tiến Thanh.

Ông Nguyễn Văn Thư.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Chuyên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn H**; sinh ngày 10/9/1996 tại Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/4/2020 bị Công an huyện Hậu Lộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 26/6/2020 bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhân thân: Ngày 18/01/2018 bị TAND huyện H xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021 đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến: 1. Đào Văn S, sinh năm 1964. Vắng mặt.

2. Lâm Tuấn A, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Người làm chứng: Trình Văn T, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9<sup>h</sup>30 ngày 01/4/2021 tổ công tác Công an xã H, huyện H đang làm nhiệm vụ tuần tra tại thôn P, xã H, huyện H thì phát hiện Nguyễn Văn H có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra và bắt quả tang H đang cất giấu ở túi quần phía trước bên trái 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong của Nguyễn Văn H gói giấy nói trên và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu NAGOASI màu xanh đã cũ, biển kiểm soát 36P2- 1863.

Tại kết luận giám định số 1283/MT-PC09 ngày 05/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,059g loại Heroin.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai nhận vào khoảng 08<sup>h</sup>30 ngày 01/4/2021 Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36P2-1863 đến khu vực Ngã tư thuộc địa phận xã N, huyện H thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể hỏi H có góp tiền mua ma túy không, nghe vậy H đồng ý đưa cho người đàn ông trên số tiền 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 10 phút sau người đó quay lại và đưa cho H 01 gói ma túy. H cất giấu gói ma túy vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe về nhà, đến khu vực thôn P, xã H thì bị Công an xã H bắt quả tang.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu NAGOASI màu xanh đã cũ, biển kiểm soát 36P2-1863 mà Nguyễn Văn H sử dụng đi mua ma túy là mượn của anh Trịnh Văn T ở thôn M, xã M, anh T không biết H mượn xe của mình để đi mua ma túy nên Công an huyện H đã trả lại xe cho anh T ngày 31/5/2021.

Cáo trạng số 42/CT-VKSHL ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23

Nghị quyết 326/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo nói lời nói sau cùng nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 9<sup>h</sup> 30 ngày 01/4/2021 tổ công tác Công an xã H, huyện H đang làm nhiệm vụ tuần tra tại thôn P, xã H, huyện H thì phát hiện và bắt quả tang H đang cất giấu ở túi quần 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn.

Tại kết luận giám định số 1283/MT-PC09 ngày 05/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,059g loại Heroin.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với Nguyễn Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu nơi cộng đồng dân cư, gây suy

thoái về đạo đức, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của cộng đồng. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung tệ nạn ma túy trong xã hội đang có chiều hướng gia tăng và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Sổ ma túy đã thu giữ của Nguyễn Văn H là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/4/2021).

*Vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 29/CCTHA ngày 09/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

*Án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- THA hình sự huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Cao Thị Nga**